

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2019/HS-ST

Ngày: 09 - 7 - 2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Hợp và Bà Mai Thị Hằng

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Trường Lưu - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

**Trần Thị Bích N**, sinh năm 1959 tại Thành phố H; nơi cư trú xã Minh L, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay xã Thuận L, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: Phật giáo, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn B, sinh năm 1922 và bà Trần Thị X (đã chết); bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: Không,

Tiền sự 01- Ngày 01/02/2019, bị Công an phường Tân T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2019 cho đến nay, “bị cáo có mặt”.

***Người bị hại:***

Anh Trần Quốc Tuấn A, sinh năm 1992, nơi cư trú phường Tân T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước “có đơn xin xét xử vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 11/3/2018, anh Trần Quốc Tuấn A nghỉ trưa tại Công ty TNHH-MTV Trần Đ, thuộc phường Tân T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước và để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8, màu vàng Gold, có ốp nhựa dẻo màu trắng trong trên bàn làm việc. Lúc này, Trần Thị Bích N đến Công ty TNHH-MTV Trần Đ để bán vé số và phát hiện chiếc điện thoại của anh Tuấn A đang để trên bàn, anh Tuấn A đang ngủ nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại trên. N dùng tay trái lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi sách đang đeo trên người rồi đi về nhà tại xã Thuận L, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước. Khoảng 10 phút sau, anh Tuấn A ngủ dậy, phát hiện mất điện thoại nên đến Công an phường Tân T trình báo, đồng thời mở chức năng định vị tìm điện thoại và phát hiện chiếc điện thoại bị mất đang ở khu vực xã Thuận L, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước. Cùng ngày, Công an phường Tân T phối hợp Công an xã Thuận L tiến hành kiểm tra hành chính nhà của N và phát hiện trên người N đang đeo 01 giỏ xách hiệu U.S.ARMY bên trong có chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8, màu vàng Gold, có ốp nhựa dẻo màu trắng trong của anh Tuấn A.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đồng Xoài đã tạm giữ: 01 đĩa CD hình tròn, đường kính khoảng 10cm, mặt sau màu vàng bên trong chiếc đĩa CD là 01 đoạn video ghi lại hình ảnh Trần Thị Bích N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu vàng Gold; 01 giỏ xách màu rắn ri có dây đeo bên ngoài có chữ U.S.ARMY.

Ngày 18/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài ra quyết định xử lý vật chứng số 31, trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu vàng Gold; 01 ốp lưng màu trắng của điện thoại Iphone cho anh Trần Quốc Tuấn A.

Ngày 12/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

01 ốp lưng màu trắng trong của điện thoại di động Iphone 8 plus 64Gb, đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu: Hội đồng định giá TTHS thành phố không có cơ sở chính xác để định giá vì cái ốp lưng điện thoại trên không có nhãn hiệu rõ ràng, trên thị trường không mua bán hàng đã qua sử dụng.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus 64Gb, màu vàng gold, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 10.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 69/CT-VKS-ĐX ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Trần Thị Bích N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Bích N mức án tù 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu bồi thường.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục lưu cùng hồ sơ vụ án 01 đĩa CD hình tròn, đường kính khoảng 10cm, mặt sau màu vàng bên trong chiếc đĩa CD chứa 01 đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo Trần Thị Bích N thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với 01 giỏ xách màu xanh rằn ri có dây đeo bên ngoài có chữ U.S.ARMY do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Trần Thị Bích N tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 69/CT-VKS-ĐX ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với biên bản thu giữ tài sản, biên bản định giá tài sản, với kết luận điều tra, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng việc anh Trần Quốc Tuấn A sơ hở trong việc quản lý tài sản nên khoảng 13 giờ 20 phút ngày 11/3/2018 Trần Thị Bích N đã lén lút đến bàn làm việc của anh Tuấn A lấy trộm 01 chiếc thoại di động hiệu Iphone 8, màu vàng Gold, theo Hội đồng định giá kết luận chiếc điện thoại trị giá 10.000.000đồng. Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt là hành vi phạm tội nhưng vì mục đích vụ lợi mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo vào ngày 01/02/2019 đã bị xử phạt hành chính về

hành vi “*Trộm cắp tài sản*” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét trong việc lượng hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại anh Trần Quốc Tuấn A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần tiếp tục lưu cùng hồ sơ vụ án 01 đĩa CD hình tròn, đường kính khoảng 10cm, mặt sau màu vàng bên trong chiếc đĩa CD có chứa 01 đoạn video ghi lại hình ảnh Trần Thị Bích N thực hiện hành vi phạm tội; Đối với 01 giỏ xách màu xanh rằn ri có dây đeo bên ngoài có chữ U.S.ARMV do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bích N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bích N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/3/2019.

**3. Trách nhiệm dân sự:** Do các bên không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**4. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 giỏ xách màu xanh rằn ri có dây đeo bên ngoài.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0001688, quyển số 0034, ký hiệu D47/2017 ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đồng Xoài).*

**5. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo N phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

**6. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)